

Bài 15  NHỮNG CON SAO BIỂN (4 tiết)

**I MỤC TIÊU**

Giúp HS:

1. a. Đọc đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương (VD: *liên tục, thiếu nước, cứu, bãi biển, chiều xuống, như vậy...*); đọc đúng lời người kể chuyện, lời của các nhân vật trong VB *Những con sao biển* với ngữ điệu phù hợp.

- b. Nhận biết được địa điểm, thời gian và các sự việc trong câu chuyện (việc cậu bé cứu những con sao biển bị mắc cạn trên bờ biển, cuộc trò chuyện của người đàn ông với cậu bé).
2. Biết viết chữ viết hoa Y cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết được câu ứng dụng *Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào*.
  3. Biết trao đổi với các bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường, những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em đã làm để gìn giữ môi trường sạch đẹp.
  4. Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

## II CHUẨN BỊ

### 1. Kiến thức

- Đặc điểm VB tự sự.
- Từ chỉ hoạt động.
- PP dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

### 2. Phương tiện dạy học

- Một số tranh ảnh về hoạt động bảo vệ môi trường hoặc làm tổn hại đến môi trường.
- Mẫu chữ viết hoa Y, vở *Tập viết 2 tập hai*.

## III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### TIẾT 1 - 2

#### ÔN BÀI CŨ

HS đọc lại một đoạn trong VB *Cỏ non cười rồi* và nêu nội dung của đoạn vừa đọc (hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong VB).

#### ĐỌC

### 1. Khởi động

- Cả lớp: GV hướng dẫn HS cách thực hiện yêu cầu.
- VD: Các em quan sát 2 bức tranh minh họa 2 bãi biển và làm việc theo cặp (hoặc nhóm), trả lời những câu hỏi sau:
  - + Hai bức tranh có gì khác nhau?
  - + Theo em, chúng ta nên làm gì để bảo vệ môi trường?
- Cặp đôi/ nhóm: Cùng nhau chỉ vào tranh trong SHS, nói những điểm khác nhau giữa 2 bức tranh. (VD: bức tranh thứ nhất vẽ một bờ biển rất sạch và đẹp, bức tranh thứ hai vẽ một bờ biển có đầy rác thải). GV có thể hỏi HS vì sao có sự khác nhau giữa 2 cảnh biển như vậy để HS xung phong phát biểu ý kiến.
- GV giới thiệu về bài đọc (HS sẽ được tìm hiểu xem bạn nhỏ trong bài đọc đã làm gì trên bãi biển và ý nghĩa việc làm của bạn nhỏ ấy).

## 2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp:
- + GV đọc mẫu toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn, đọc rõ, đúng ngữ điệu những lời thoại, HS đọc thầm theo.
- + GV hướng dẫn cách đọc lời người kể chuyện, lời thoại của các nhân vật (GV đọc giọng chậm rãi, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của người kể chuyện và các nhân vật).
- + GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc (HS1 đọc từ đầu đến *trở về với đại dương*; HS2 đọc tiếp đến *tất cả chúng không?*; HS3 đọc phần còn lại) để HS biết cách luyện đọc theo cặp/ nhóm.
- + GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục *Từ ngữ* trong SHS hoặc đưa thêm những từ ngữ HS chưa hiểu.
- Luyện đọc theo cặp/ nhóm:
- + HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong cặp/ nhóm (như 3 HS đã làm mẫu trước lớp). HS góp ý cho nhau.
- + GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

## 3. Trả lời câu hỏi

**Câu 1.** Vì sao biển đông người nhưng người đàn ông lại chú ý đến cậu bé?

- HS làm việc nhóm, cùng xem lại đoạn đầu của VB, thảo luận nhóm; từng em nêu câu trả lời.
- Cả nhóm thống nhất cách trả lời phù hợp (Vì thấy cậu bé liên tục cúi xuống nhặt thứ gì đó lên rồi thả xuống biển.).

**Câu 2.** Khi đến gần, ông thấy cậu bé đang làm gì? Vì sao cậu bé làm như vậy?

- HS làm việc nhóm: Nhóm trưởng mời từng bạn phát biểu ý kiến. Cả nhóm thống nhất câu trả lời.
- Đại diện một số nhóm phát biểu ý kiến trước lớp. Cả lớp thống nhất câu trả lời phù hợp (VD: Ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và thả chúng trở lại với đại dương. Cậu làm như vậy vì cậu thấy những con sao biển sắp chết vì thiếu nước, cậu muốn giúp chúng.).

**Câu 3.** Người đàn ông nói gì về việc làm của cậu bé?

- HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu trả lời (tìm trong bài câu nói của người đàn ông nói về việc làm của cậu bé).
- Một số em phát biểu ý kiến trước lớp, các bạn góp ý, thống nhất câu trả lời phù hợp nhất (Người đàn ông nói: *Có hàng ngàn con sao biển như vậy, liệu cháu có thể giúp được tất cả chúng không?*).

**Câu 4.** Em hãy nói suy nghĩ của mình về việc làm của cậu bé.

- HS trao đổi theo nhóm:
- + Mỗi HS nói suy nghĩ của mình, cả nhóm góp ý.
- + Cả nhóm thống nhất câu trả lời phù hợp (có thể có một vài cách trả lời).

- Cả lớp:
- + Một số em phát biểu trước lớp.
- + Cả lớp và GV nhận xét câu trả lời của các nhóm.

*Lưu ý:* Do đây là câu hỏi mở, có thể có nhiều cách trả lời nên GV có thể cho nhiều HS trả lời. Trả lời theo cách nào là tùy thuộc vào nhận biết và suy nghĩ của HS.

#### 4. Luyện đọc lại

- HS lắng nghe GV đọc diễn cảm lại toàn bài.
- HS tập đọc lời nói của các nhân vật dựa theo cách đọc của GV.

#### 5. Luyện tập theo văn bản đọc

**Câu 1.** Những từ ngữ nào dưới đây chỉ hoạt động?

<i>cúi xuống</i>	<i>thả</i>	<i>nhặt</i>
<i>dạo bộ</i>	<i>người đàn ông</i>	<i>sao biển</i>
<i>biển</i>	<i>cậu bé</i>	<i>tiến lại</i>

- Cả lớp:
- + GV cho HS đọc thầm các từ ngữ đã cho.
- + 1 - 2 HS đọc to các từ ngữ.
- + Mời một số HS nói các từ ngữ chỉ hoạt động.
- + Cả lớp thống nhất phương án trả lời (Từ ngữ chỉ hoạt động: *cúi xuống, dạo bộ, thả, nhặt, tiến lại*).

**Câu 2.** Câu văn nào cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích?

- HS làm việc cá nhân: Tìm câu cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích.
- HS trao đổi theo nhóm:
- + Từng em đọc câu văn mà mình tìm được.
- + Cả nhóm thống nhất phương án trả lời.
- Cả lớp:
- + Các nhóm nói câu văn mà nhóm mình tìm được trước lớp.
- + Cả lớp và GV nhận xét câu trả lời của các nhóm.
- GV nhận xét chung. GV và HS thống nhất đáp án đúng (*Cháu cũng biết như vậy, nhưng ít nhất thì cháu cũng cứu được những con sao biển này.*).

## TIẾT 3

### VIẾT

#### 1. Viết chữ hoa

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa Y và hướng dẫn HS quan sát mẫu chữ.
- GV giới thiệu, phân tích mẫu chữ viết hoa Y:
  - + Chữ Y cỡ vừa cao 8 li; chữ Y cỡ nhỏ cao 4 li.
  - + Gồm 2 nét (nét móc hai đầu và nét khuyết ngược).
- GV hướng dẫn quy trình viết chữ viết hoa Y:
  - + GV viết chữ viết hoa Y trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ hoa Y trên màn hình, nếu có).
  - + GV hướng dẫn quy trình viết: Nét 1 (đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét móc hai đầu, đầu móc bên trái cuộn vào trong, đầu móc bên phải hướng ra ngoài), nét 2 (từ điểm dừng bút của nét 1, rê bút lên đường kẻ 6, đổi chiều bút, viết nét khuyết ngược, kéo dài xuống đường kẻ 4 dưới đường kẻ 1, dừng bút ở đường kẻ 2 phía trên).
- + HS quan sát quy trình viết chữ hoa Y trên màn hình lần 2, nếu có.
- HS tập viết chữ viết hoa Y (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.
- GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.
- HS viết chữ viết hoa Y cỡ vừa và nhỏ vào vở *Tập viết 2 tập hai*.
- HS góp ý cho nhau theo cặp.

#### 2. Viết ứng dụng

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào*.
- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có).
- GV hướng dẫn viết chữ hoa Y đầu câu, cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, đặt dấu chấm cuối câu.
- HS viết vào vở *Tập viết 2 tập hai*.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp/ nhóm.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

## TIẾT 4

### NÓI VÀ NGHE

#### 1. Nói tên các việc làm trong tranh. Cho biết những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào.

- HS quan sát tranh, sau đó trao đổi trong nhóm về các việc làm được thể hiện trong mỗi tranh. (Mỗi HS nêu nội dung 1 tranh, cả nhóm góp ý).

Tranh 1: Người đàn ông đang vứt rác trên mặt hồ.

Tranh 2: Hai bạn nhỏ đang phá tổ chim.

Tranh 3: Xe rác đổ rác xuống sông ngòi.

Tranh 4: Các bạn trẻ đang thu nhặt rác trên bãi biển.

- 4 HS phát biểu ý kiến trước lớp về các sự việc trong 4 bức tranh.
- HS trao đổi trong nhóm về ảnh hưởng của các việc làm trong các bức tranh đối với môi trường xung quanh (GV gợi ý: có những việc làm đẹp (vớt rác trên hồ, nhặt rác trên bãi biển) và những việc làm không đẹp (phá tổ chim, đổ rác xuống sông ngòi), việc làm đẹp giúp bảo vệ môi trường, ngược lại, việc làm không đẹp gây tổn hại đến môi trường).
- 4 HS phát biểu ý kiến trước lớp về ảnh hưởng của các việc làm trong các bức tranh đối với môi trường xung quanh.

## 2. Em đã làm gì để góp phần giữ gìn môi trường sạch đẹp?

- HS thảo luận theo nhóm, mỗi HS nói về việc mình đã làm để góp phần giữ gìn môi trường xung quanh sạch đẹp. Mỗi nhóm tổng hợp những việc mà các bạn trong nhóm đã làm được.
- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp những việc làm của nhóm mình.
- Các HS khác nghe và nhận xét. GV tổng hợp các kết quả.

### VẬN DỤNG

#### Nói với người thân những việc làm để bảo vệ môi trường mà em và các bạn đã trao đổi ở lớp.

GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:

- Các em về nhà nói với người thân về những việc làm để bảo vệ môi trường mà chúng ta đã trao đổi trên lớp.
- Các em có thể đề nghị người thân nói cho em biết thêm về những việc làm để bảo vệ môi trường.

### CỦNG CỐ

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học *Những con sao biển*, các em đã:
  - + Đọc hiểu VB *Những con sao biển*.
  - + Viết đúng chữ viết hoa Y, câu ứng dụng *Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào*.
  - + Nói về những việc em đã làm để góp phần giữ gìn cho môi trường sạch đẹp.
- HS nêu ý kiến về bài học (*Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?*). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.